

Số: 25/NQ-HĐND

Tân Yên, ngày 29 tháng 5 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Về việc kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công từ nguồn ngân sách huyện năm 2022 chuyển sang năm 2023

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN
KHÓA XX, KỲ HỌP THỨ 9**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 09 năm 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch đầu tư công, chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023 tỉnh Bắc Giang;

Xét Tờ trình số 89/TTr-UBND ngày 26 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công từ nguồn ngân sách huyện năm 2022 chuyển sang năm 2023 đến hết ngày 31/12/2023 đối với 56 dự án, tổng số tiền là: **100.675.581.300 đồng (Một trăm tỷ, sáu trăm bảy mươi lăm triệu, năm trăm tám mươi một ngàn, ba trăm đồng chẵn).**

(Có biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân huyện tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân huyện Khóa XX, Kỳ họp thứ 9 thông qua./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND, UBND tỉnh (b/c);
- Thường trực HU, HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCTUBND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc HU, UBND huyện;
- ĐU, HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP, CV;
- Lưu: VT.



Đinh Đức Cảnh

DANH MỤC DỰ ÁN KÉO DÀI THỜI GIẠN THỰC HIỆN VÀ GIẢI NGÂN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2022 SANG NĂM 2023

(Kèm theo Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 29/5/2023 của HĐND huyện)

ĐVT: Đồng

STT	MĐA	Dự án/Công trình	Chủ đầu tư	Kế hoạch vốn năm 2022 (bao gồm cả vốn điều chỉnh, bổ sung)			Kế hoạch vốn thu hồi, tiết kiệm chi năm 2022	Số vốn đã thanh toán từ 01/01/2022-31/01/2023	Số vốn đơn vị đề nghị cho phép kéo dài thực hiện và giải ngân đến hết 31/12/2023	Lý do chuyển nguồn
				1	2	3				
	A	B	Chủ đầu tư	1	2	3	4=1-2-3			
		Cộng		336.064.831.000	24.165.852.000	211.223.397.700	100.675.581.300			
1	7920553	Cụm dân cư Công gach thôn Quang Lâm, xã Đại Hóa	Trung tâm PTQD&QLTTGTXDMT	1.916.028.000	64.956.000	351.072.000	1.500.000.000	Dự án phải bồi thường hỗ trợ GPMB (phù hợp với Điểm b khoản 1 Điều 48 Nghị định 40/2020/NĐ-CP)		
2	8012130	Cụm dân cư Khu Đồng Dộc, Liên Cao-GD 1	UBND xã Đại Hòa	4.000.000.000		-	4.000.000.000	Dự án bồi thường hỗ trợ GPMB (phù hợp với Điểm b khoản 1 Điều 48 Nghị định 40/2020/NĐ-CP)		
3	7975077	Khu dân cư thôn Chính Thề (sau UBND xã)	UBND xã Lan Giới	942.000.000		-	942.000.000	Dự án được bổ sung kế hoạch đầu tư từ nguồn tăng thu năm 2022 (phù hợp với Điểm c khoản 1 Điều 48 Nghị định 40/2020/NĐ-CP)		
4	7934977	Khu dân cư Bờ Mới, thôn Hậu, xã Liên Chung	UBND xã Liên Chung	3.500.000.000		-	3.500.000.000	Dự án phải bồi thường hỗ trợ GPMB (phù hợp với Điểm b khoản 1 Điều 48 Nghị định 40/2020/NĐ-CP)		
5	7949879	Khu dân cư Na Cau, thôn Hậu, xã Liên Chung (giai đoạn 1)	UBND xã Liên Chung	5.000.000.000		-	5.000.000.000	Dự án bồi thường hỗ trợ GPMB (phù hợp với Điểm b khoản 1 Điều 48 Nghị định 40/2020/NĐ-CP)		
6	7969999	Khu dân cư Ngã Ba Đình Néo thôn Chung, xã Liên Sơn	Trung tâm PTQD&QLTTGTXDMT	6.260.000.000		4.462.107.000	1.797.893.000	Dự án được bổ sung kế hoạch đầu tư từ nguồn tăng thu năm 2022 (phù hợp với Điểm c khoản 1 Điều 48 Nghị định 40/2020/NĐ-CP)		
7	7954206	Khu dân cư đồng Nghĩa trang thôn Chung, xã Liên Sơn	UBND xã Liên Sơn	4.109.001.000	33.286.000	4.026.295.000	49.420.000	Dự án được bổ sung kế hoạch đầu tư từ nguồn tăng thu năm 2022 (phù hợp với Điểm c khoản 1 Điều 48 Nghị định 40/2020/NĐ-CP)		
8	7949905	Khu dân cư thôn Hàm Rồng	UBND xã Ngọc Thiên	4.081.549.000		-	4.081.549.000	Dự án được bổ sung kế hoạch đầu tư từ nguồn tăng thu năm 2022 (phù hợp với Điểm b khoản 1 Điều 48 Nghị định 40/2020/NĐ-CP)		
9	8010313	Khu dân cư thôn Thủy Cầu Hội Phú, xã Ngọc Văn, huyện Tân Yên, GD 1	UBND xã Ngọc Văn	6.000.000.000		-	6.000.000.000	Dự án bồi thường hỗ trợ GPMB (phù hợp với Điểm b khoản 1 Điều 48 Nghị định 40/2020/NĐ-CP)		
10	8012347	Cụm dân cư Đồng Hương, thôn Phúc Lễ	UBND xã Phúc Hòa	3.000.000.000		-	3.000.000.000	Dự án bồi thường hỗ trợ GPMB (phù hợp với Điểm b khoản 1 Điều 48 Nghị định 40/2020/NĐ-CP)		

STT	MDA	Dự án/ Công trình	Chủ đầu tư	Kế hoạch vốn năm 2022 (bao gồm cả vốn điều chỉnh, bổ sung)	Kế hoạch vốn thu hồi, tiết kiệm chi năm 2022	Số vốn đã thanh toán từ 01/01/2022-31/01/2023	Số vốn đơn vị đề nghị cho phép kéo dài thực hiện và giải ngân đến hết 31/12/2023	Lý do chuyển nguồn
11	7934058	Khu đô thị Đông cửa đầu (chuyên mục di tích từ đất TMDV)	Trung tâm PTQD&QLTTGTXDMMT	5.500.000.000		5.407.214.000	92.786.000	Dự án được bổ sung kế hoạch đầu tư từ nguồn tăng thu năm 2022 (phù hợp với Điểm c khoản 1 Điều 48 Nghị định 40/2020/NĐ-CP)
12	7975069	Khu dân cư Văn Chỉ (nhà văn hóa Phố Bùi cũ), tổ dân phố Phố Bùi, thị trấn Cao Thượng	UBND TT Cao Thượng	6.500.000.000	2.299.729.000	-	4.200.271.000	Dự án bồi thường hỗ trợ GPMB (phù hợp với Điểm b khoản 1 Điều 48 Nghị định 40/2020/NĐ-CP)
13	7958387	Xây dựng CSHT KDC Độc Nếp, thôn Kim Tráng, xã Việt Lập	UBND xã Việt Lập	5.000.000.000		-	5.000.000.000	Dự án GPMB và ảnh hưởng không thể khác phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép (phù hợp với Điểm d khoản 1 Điều 48 Nghị định 40/2020/NĐ-CP)
14	7898797	Hạ tầng khu đô thị Chuôm Nho, thị trấn Nhà Nam, huyện Tân Yên.	Ban QLDADTXD	79.287.000.000		79.017.788.600	269.211.400	Dự án bồi thường hỗ trợ GPMB (phù hợp với Điểm b khoản 1 Điều 48 Nghị định 40/2020/NĐ-CP)
15	7927586	Khu dân cư cạnh NVII thôn Ái, Rộc Đình thôn Ca - gd2	UBND xã Ngọc Thiện	869.876.000	69.876.000	-	800.000.000	Dự án được bổ sung kế hoạch đầu tư từ nguồn tăng thu năm 2022 (phù hợp với Điểm c khoản 1 Điều 48 Nghị định 40/2020/NĐ-CP)
16	8012443	Khu dân cư Đồng Xi thôn Chúc, xã Đại Hòa	Trung tâm PTQD&QLTTGTXDMMT	1.000.000.000		-	1.000.000.000	Dự án bồi thường hỗ trợ GPMB (phù hợp với Điểm b khoản 1 Điều 48 Nghị định 40/2020/NĐ-CP)
17	8013272	Khu dân cư Đồng Bồng, thôn Trại	UBND xã Cao Xá	1.000.000.000		-	1.000.000.000	Dự án bồi thường hỗ trợ GPMB (phù hợp với Điểm b khoản 1 Điều 48 Nghị định 40/2020/NĐ-CP)
18	7959642	Khu dân cư tập trung Đồng Cửa, thôn Quang Châu, xã Ngọc Châu- giai đoạn 2	UBND xã Ngọc Châu	3.500.000.000		2.000.000.000	1.500.000.000	Dự án được bổ sung kế hoạch đầu tư từ nguồn tăng thu năm 2022 (phù hợp với Điểm c khoản 1 Điều 48 Nghị định 40/2020/NĐ-CP)
19	8005569	Khu dân cư Đồi Rồng, xã Ngọc Lý	UBND xã Ngọc Lý	3.177.000.000		2.088.685.100	1.088.314.900	Dự án bồi thường hỗ trợ GPMB (phù hợp với Điểm b khoản 1 Điều 48 Nghị định 40/2020/NĐ-CP)
20	7974512	Khu dân cư thôn Bi, xã Ngọc Thiện	UBND xã Ngọc Thiện	1.200.000.000		-	1.200.000.000	Dự án bồi thường hỗ trợ GPMB (phù hợp với Điểm b khoản 1 Điều 48 Nghị định 40/2020/NĐ-CP)
21	8012527	Cụm dân cư thôn Lán Thịnh (cạnh cây xăng Lán Thịnh), xã Phúc Hòa	Trung tâm PTQD&QLTTGTXDMMT	500.000.000		-	500.000.000	Dự án bồi thường hỗ trợ GPMB (phù hợp với Điểm b khoản 1 Điều 48 Nghị định 40/2020/NĐ-CP)
22	8012201	Khu dân cư Đồng Xuân, TTNN	UBND TT Nhà Nam	1.000.000.000		-	1.000.000.000	Dự án bồi thường hỗ trợ GPMB (phù hợp với Điểm b khoản 1 Điều 48 Nghị định 40/2020/NĐ-CP)

STT	MDA	Dự án/ Công trình	Chủ đầu tư	Kế hoạch vốn năm 2022 (bao gồm cả vốn điều chỉnh, bổ sung)	Kế hoạch vốn thu hồi, tiết kiệm chi năm 2022	Số vốn đã thanh toán từ 01/01/2022-31/01/2023	Số vốn đơn vị đề nghị cho phép kéo dài thực hiện và giải ngân đến hết 31/12/2023	Lý do chuyển nguồn
23	8012142	Xây dựng CSHT khu dân cư trước cửa UBND xã Việt Lập, huyện Tân Yên	UBND xã Việt Lập	1.000.000.000		-	1.000.000.000	Dự án phải bồi thường GPMB (phù hợp với Điểm d khoản 1 Điều 48 Nghị định 40/2020/NĐ-CP)
24	8014004	Khu dân cư thôn Nành Tôn	Trung tâm PTQD&QLTTGTXDMMT	1.000.000.000		-	1.000.000.000	Dự án bồi thường hỗ trợ GPMB (phù hợp với Điểm b khoản 1 Điều 48 Nghị định 40/2020/NĐ-CP)
25	7892271	Cụm dân cư thôn Kép Thượng, xã Lam Cốt	Trung tâm PTQD&QLTTGTXDMMT	270.000.000		147.105.000	122.895.000	Dự án bồi thường hỗ trợ GPMB (phù hợp với Điểm b khoản 1 Điều 48 Nghị định 40/2020/NĐ-CP)
26	7942376	XD CSHT KDC thôn Cầu Trại, xã Việt Ngọc	UBND xã Việt Ngọc	3.006.853.000	253.000	3.004.453.000	2.147.000	Dự án được bổ sung kế hoạch đầu tư từ nguồn tăng thu năm 2022 (phù hợp với Điểm c khoản 1 Điều 48 Nghị định 40/2020/NĐ-CP)
27	7979767	Khu dân cư Lân Tranh 1+2, xã Liên Chung gđ 2	UBND xã Liên Chung	1.500.000.000		-	1.500.000.000	Dự án bồi thường hỗ trợ GPMB (phù hợp với Điểm b khoản 1 Điều 48 Nghị định 40/2020/NĐ-CP)
28	7969997	Khu dân cư Đồi điện ông Dục thôn Trãn Thành, xã Quang Tiến (GD2)	Trung tâm PTQD&QLTTGTXDMMT	10.060.000.000		10.000.055.000	59.945.000	Dự án không được bố trí KHV năm 2023 (phù hợp với Điểm c khoản 1 Điều 48 Nghị định 40/2020/NĐ-CP)
29	8001777	Khu dân cư Đô thị Tiên Cao Xã (Cánh CCN Đồng Đình thị trấn Cao Thượng), huyện Tân Yên	Ban QLDAĐTXD	5.000.000.000		-	5.000.000.000	Dự án bồi thường hỗ trợ GPMB (phù hợp với Điểm b khoản 1 Điều 48 Nghị định 40/2020/NĐ-CP)
30	7966093	Đường kết nối từ Đoàn Khu dân cư Tân Sơn - Liên Sơn) đi Đồng Điều 1ản Trung (đoạn QL17, khu vực công xây), huyện Tân Yên	Ban QLDAĐTXD	3.600.000.000	357.752.000	1.442.248.000	1.800.000.000	Điểm d khoản 1 Điều 48 (phù hợp với Điểm d khoản 1 Điều 48 Nghị định 40/2020/NĐ-CP)
31	7931065	Đường kết nối từ DT294b đi DT 398b (đoạn Cầu Búi xã Song Vân đi xã Ngọc Lý)	Ban QLDAĐTXD	10.000.000.000	7.340.000.000	660.000.000	2.000.000.000	Dự án phải bồi thường GPMB (phù hợp với Điểm b khoản 1 Điều 48 Nghị định 40/2020/NĐ-CP)
32	7956887	Đường từ CCN Đồng Đình đi TL298 (Trụ sở Điện lực, huyện Tân Yên)	Ban QLDAĐTXD	1.700.000.000		457.492.000	1.242.508.000	Dự án phải bồi thường GPMB (phù hợp với Điểm b khoản 1 Điều 48 Nghị định 40/2020/NĐ-CP)
33	8001769	Khu thể thao huyện Tân Yên (giai đoạn 1)	Ban QLDAĐTXD	1.200.000.000		-	1.200.000.000	Dự án phải bồi thường GPMB (phù hợp với Điểm b và điểm d khoản 1 Điều 48 Nghị định 40/2020/NĐ-CP)
34	8001776	Chỉnh trang hành lang vỉa hè CCN Đồng Đình giai đoạn 2	Ban QLDAĐTXD	1.000.000.000		-	1.000.000.000	Dự án phải bồi thường GPMB (phù hợp với Điểm b khoản 1 Điều 48 Nghị định 40/2020/NĐ-CP)
35	8002001	Cải tạo nâng cấp Đường Cao xá, Lam Cốt	Ban QLDAĐTXD	1.000.000.000		740.000.000	260.000.000	Dự án không được bố trí KHV năm 2023 (phù hợp với Điểm c khoản 1 Điều 48 Nghị định 40/2020/NĐ-CP)

STT	MDA	Dự án/ Công trình	Chủ đầu tư	Kế hoạch vốn năm 2022 (bao gồm cả vốn điều chỉnh, bổ sung)	Kế hoạch vốn thu hồi, tiết kiệm chi năm 2022	Số vốn đã thanh toán từ 01/01/2022-31/01/2023	Số vốn đơn vị đề nghị cho phép kéo dài thực hiện và giải ngân đến hết 31/12/2023	Lý do chuyển nguồn
36	8001652	Đường từ TL398b (đoạn Liên Chung) đi Thành phố Bắc Giang	Ban QLDAĐTXD	1.000.000.000		-	1.000.000.000	Dự án GPMB và ảnh hưởng không thể khác phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép (phù hợp với Điểm b và điểm d khoản 1 Điều 48 Nghị định 40/2020/NĐ-CP)
37	7920164	Đường liên xã từ QL17 (đoạn gần TT Nhà Nam) đi Phúc Sơn, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang	Ban QLDAĐTXD	25.000.000.000	14.000.000.000	6.482.699.000	4.517.301.000	Dự án phải bồi thường GPMB (phù hợp với Điểm c khoản 1 Điều 48 Nghị định 40/2020/NĐ-CP)
38	7903395	Xây dựng Dền thờ Lương Văn Năm và hàng mục phụ trợ	Phòng VHHT	4.013.452.000		3.339.912.000	673.540.000	Dự án được bổ sung kế hoạch đầu tư từ nguồn tăng thu năm 2022 (phù hợp với Điểm c khoản 1 Điều 48 Nghị định 40/2020/NĐ-CP)
39	7930174	Dải phân cách và hệ thống cây xanh CCN Đông Đình, thị trấn Cao Thượng	Ban QLDAĐTXD	5.350.000.000		5.079.040.000	270.960.000	Dự án được bổ sung kế hoạch đầu tư từ nguồn tăng thu năm 2022 (phù hợp với Điểm c khoản 1 Điều 48 Nghị định 40/2020/NĐ-CP)
40	8012346	Dự án dân cư Vàng Mới (cạnh trường THCS thị trấn Cao Thượng) giai đoạn 1	UBND TT Cao Thượng	500.000.000		-	500.000.000	Dự án phải bồi thường hỗ trợ GPMB (phù hợp với Điểm b khoản 1 Điều 48 Nghị định 40/2020/NĐ-CP)
41	7956854	Hệ thống đèn chiếu sáng từ TTCT đi Quê Nham	Ban QLDAĐTXD	10.000.000.000		8.521.420.000	1.478.580.000	Dự án được bổ sung kế hoạch đầu tư từ nguồn tăng thu năm 2022 (phù hợp với Điểm c khoản 1 Điều 48 Nghị định 40/2020/NĐ-CP)
42	7930416	Đường từ QL17 đi Phú Khê Quê Nham	Ban QLDAĐTXD	20.000.000.000		16.385.355.000	3.614.645.000	Điểm d khoản 1 Điều 48 (phù hợp với Điểm d khoản 1 Điều 48 Nghị định 40/2020/NĐ-CP)
43	7930092	Đường Song văn đi Ngọc thiên (đoạn ĐT295- cây xăng Song Văn đi thôn Ai, xã Ngọc Thiên)	Ban QLDAĐTXD	12.060.000.000		10.230.361.000	1.829.639.000	Dự án bồi thường hỗ trợ GPMB (phù hợp với Điểm b khoản 1 Điều 48 Nghị định 40/2020/NĐ-CP)
44	7930451	Đường từ ĐT295 đi ĐT298 (đoạn từ công Mọc đi công Mắm) thị trấn Cao Thượng	Ban QLDAĐTXD	17.040.000.000		16.714.461.000	325.539.000	Điểm d khoản 1 Điều 48 (phù hợp với Điểm d khoản 1 Điều 48 Nghị định 40/2020/NĐ-CP)
45	7928824	Cải tạo, nâng cấp đường nội thị (đoạn tuyến từ ĐT 295 đi QL17), thị trấn Cao Thượng, Tân Yên	Ban QLDAĐTXD	14.050.000.000		13.842.250.000	207.750.000	Dự án được bổ sung kế hoạch đầu tư từ nguồn tăng thu năm 2022 (phù hợp với Điểm d khoản 1 Điều 48 Nghị định 40/2020/NĐ-CP)
46	7991265	Đường từ TL294 (đoạn từ UBND xã Đại Hòa) đi Lan Giới, huyện Tân Yên	Ban QLDAĐTXD	8.000.000.000		-	8.000.000.000	Dự án GPMB và ảnh hưởng không thể khác phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép (phù hợp với Điểm b và điểm d khoản 1 Điều 48 Nghị định 40/2020/NĐ-CP)

STT	MDA	Dự án/ Công trình	Chủ đầu tư	Kế hoạch vốn năm 2022 (bao gồm cả vốn điều chỉnh, bổ sung)	Kế hoạch vốn thu hồi, tiết kiệm chi năm 2022	Số vốn đã thanh toán từ 01/01/2022-31/01/2023	Số vốn đơn vị đề nghị cho phép kéo dài thực hiện và giải ngân đến hết 31/12/2023	Lý do chuyển nguồn
47	7956843	Hệ thống Đèn chiếu sáng từ TTNN (đoạn Tiên Phan, đ. Đồng Điều Tân Trung)	Ban QLDAĐTXD	1.500.000.000		1.361.560.000	138.440.000	Dự án được bổ sung kế hoạch đầu tư từ nguồn tăng thu năm 2022 (phù hợp với Điểm d khoản 1 Điều 48 Nghị định 40/2020/NĐ-CP)
48	7966401	Nhà xường, Lò rác và hệ thống phụ kiện xử lý rác thải xã Quê Nham	Ban QLDAĐTXD	6.000.000.000		5.736.891.000	263.109.000	Điểm d khoản 1 Điều 48 (phù hợp với Điểm d khoản 1 Điều 48 Nghị định 40/2020/NĐ-CP)
49	7946876	Đường vào Khu xử lý rác Ngọc Vân	Ban QLDAĐTXD	5.000.000.000		2.240.405.000	2.759.595.000	Điểm b và điểm d khoản 1 Điều 48 (phù hợp với Điểm b và điểm d khoản 1 Điều 48 Nghị định 40/2020/NĐ-CP)
50	7942386	Trường Tiểu học An Dương, HM Nhà lớp học	UBND xã An Dương	7.000.000.000		5.000.000.000	2.000.000.000	Dự án được bổ sung kế hoạch đầu tư từ nguồn tăng thu năm 2022 (phù hợp với Điểm d khoản 1 Điều 48 Nghị định 40/2020/NĐ-CP)
51	7991135	Cải tạo nâng cấp đường từ QL17 đi đường nội thị mới Phố Bùng - Tiên Phan	UBND TT Nhà Nam	6.000.000.000		514.820.000	5.485.180.000	Dự án được bổ sung kế hoạch đầu tư từ nguồn tăng thu năm 2022 (phù hợp với Điểm c khoản 1 Điều 48 Nghị định 40/2020/NĐ-CP)
52	7940790	Quy hoạch chi tiết xây dựng khu dân cư Đình Tế - Đồng Đình, thôn Ngô, xã Lam Cát, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang (TL 1/500)	Trung tâm PTQĐ&QLTTGXDMT	296.092.000		257.256.000	38.836.000	Dự án được bổ sung kế hoạch đầu tư từ nguồn tăng thu năm 2022 (phù hợp với Điểm c khoản 1 Điều 48 Nghị định 40/2020/NĐ-CP)
53	7940789	Quy hoạch chi tiết xây dựng khu dân cư Đồng Chàm, Mai Hoàng, Đồng Cửa thôn Cán xã Phúc Sơn, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang (TL 1/500)	Trung tâm PTQĐ&QLTTGXDMT	297.980.000		273.365.000	24.615.000	Dự án được bổ sung kế hoạch đầu tư từ nguồn tăng thu năm 2022 (phù hợp với Điểm c khoản 1 Điều 48 Nghị định 40/2020/NĐ-CP)
54	8001526	Các hạng mục phụ trợ khu hành chính công huyện Tân Yên	Ban QLDAĐTXD	1.278.000.000		194.088.000	1.083.912.000	Dự án được bổ sung kế hoạch đầu tư từ nguồn tăng thu năm 2022 (phù hợp với Điểm c khoản 1 Điều 48 Nghị định 40/2020/NĐ-CP)
55	7994999	Công trình nhà thi đấu xã Phúc Sơn và các công trình phụ trợ	UBND xã Phúc Sơn	2.000.000.000			2.000.000.000	Dự án được bổ sung kế hoạch đầu tư từ nguồn tăng thu năm 2022 (phù hợp với Điểm c khoản 1 Điều 48 Nghị định 40/2020/NĐ-CP)
56	7893321	Xây mới Trạm Y tế xã Quê Nham	UBND xã Quê Nham	2.000.000.000		1.245.000.000	755.000.000	Dự án được bổ sung kế hoạch đầu tư từ nguồn tăng thu năm 2022 (phù hợp với Điểm c khoản 1 Điều 48 Nghị định 40/2020/NĐ-CP)